TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOA LƯ** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 02/2023/QĐST-KDTM	*Hoa Lư, ngày 08 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 280, Điều 282, Điều 299, Điều 320, Điều 323, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Điều 470 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Điều 91 luật các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

- Căn cứ vào biên hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 02/2023/TLST-KDTM ngày 07/6/2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thảo thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: số 89, Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: ông Phan Văn N và ông Trần Văn D là người đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ủy quyền lại số 1905/2023 ngày 09/3/2023 của ông Phạm Tuấn A- Phó giám đốc trung tâm xử lý nợ pháp lý.

- *Bị đơn:* Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp P

Địa chỉ trụ sở: thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện hợp pháp: ông Tạ Quang C - chức vụ: Giám đốc.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Tạ Quang C, sinh năm 1975. Trú tại: Phố A, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về số tiền nợ:* Tính đến hết ngày 31/7/2023 công ty cổ phần đầu tư công nghiệp P phải thanh toán cho ngân hàng VPBank tổng số tiền gốc và lãi là 167,368,932 đồng (một trăm sáu mươi bẩy triệu ba trăm sáu mươi tám nghìn chín trăm ba mươi hai đồng) trong đó:

- Nợ gốc: 139,993,224 đồng;
- Nợ lãi trong hạn: 2.515.397 đồng;
- Lãi quá hạn: 23.783.290 đồng
- Lãi phạt chậm trả (lãi của lãi) là 1.077.016 đồng theo hợp đồng cho vay hạn mức NBH/22258 ngày 25/10/2022.

2.2. *Phương án trả nợ:* Đến hết ngày 30/9/2023 Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Phong Hà phải thanh toán cho ngân hàng V toàn bộ số tiền gốc và lãi 167,368,932đồng (một trăm sáu mươi bẩy triệu ba trăm sáu mươi tám nghìn chín trăm ba mươi hai đồng), trong đó: nợ gốc 139,993,224 đồng; nợ lãi trong hạn 2.515.397 đồng; lãi quá hạn 23.783.290 đồng; lãi phạt chậm trả (lãi của lãi) là 1.077.016 đồng theo hợp đồng cho vay hạn mức NBH/22258 ngày 25/10/2022.

Kể từ ngày 01/8/2023 cho đến khi thi hành xong khoản nợ trên công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Phong H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo hợp đồng cho vay hạn mức NBH/22258 ngày 25/10/2022 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật,

Trường hợp Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp P không thanh toán được khoản nợ trên cho ngân hàng thì cá nhân ông Tạ Quang C có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ trên cho ngân hàng V.

2.3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và chi phí tố tụng:

- Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp P phải chịu 4.184.223 đồng (bốn triệu một trăm tám mươi tư nghìn hai trăm hai mươi ba đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Trả lại cho ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.926.000đồng (ba triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn đồng) theo biển lai số AA/2021/0002287 ngày 07/6/2023 của chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB (1);*
- *VKSND huyện Hoa Lư (2);*
- *CCTHADS huyện Hoa Lư (1);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu VP.*

THẨM PHÁN

Đã ký

Đào Thị Huệ